

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐST

Ngày: 19-4-2022

V/việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lô Thị Hà.

Ông Vi Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Sầm Văn Ph. Sinh năm: 1990.

Trú tại: Bản HT1, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Phan Thị L. Sinh năm: 1994.

Trú tại: Bản HT1, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/01/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Sầm Văn Ph trình bày: Anh Sầm Văn Ph và chị Phan Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định vào ngày 24 tháng 02 năm 2015 tại UBND xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống vợ chồng thì do tính tình không phù hợp nhau và do cuộc sống kinh tế khó khăn nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Từ tháng 6/2019 thì hai người đã sống ly thân. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, quan hệ vợ chồng không còn tình cảm và không còn hạnh phúc. Vì vậy, anh Ph làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Phan Thị L.

Về quan hệ con cái: Anh Sầm Văn Ph và chị Phan Thị L có hai con chung là cháu Sầm Thảo Nh, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2015 và Sầm Tuấn A, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2017. Nếu ly hôn thì anh Ph xin nhận nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu chị L phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Ngoài ra, hai người không nhận nuôi con nuôi và không ai có con riêng.

Về tài sản: Anh Sầm Văn Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và

hòa giải cho chị Phan Thị L, tuy nhiên chị L không có mặt tại Tòa án để tham gia giải quyết vụ án. Qua xác minh tại UBND xã CT được biết, sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án, các Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải thì cán bộ UBND xã CT đã trực tiếp đi giao cho chị L. Tuy nhiên, chị L không có mặt ở nhà nên không thực hiện được việc tổng đạt. Qua xác minh tại Ban công an xã CT được biết, chị Phan Thị L có hộ khẩu thường trú tại bản HT1, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Hiện nay chị L đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương, chị L cũng không làm thủ tục khai báo tạm vắng theo quy định. Qua xác minh tại Ban công an xã ĐĐ, huyện Thanh Chương được biết, chị L cũng không đăng ký tạm trú tại xóm 6, xã ĐĐ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (địa chỉ nơi mẹ đẻ của chị L là bà Nguyễn Thị Th đang sinh sống) và hiện không có mặt tại địa phương. Quá trình giải quyết vụ án và chuẩn bị xét xử, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu đã trực tiếp tiến hành thực hiện việc tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa cho chị L nhưng chị L không có mặt ở nhà nên không thực hiện được việc tổng đạt các văn bản nói trên. Vì vậy, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu đã tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, con chung của anh Sầm Văn Ph và chị Phan Thị L - cháu Sầm Thảo Nh trình bày: Nếu bố mẹ ly hôn thì có nguyện vọng được ở với bố.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho anh Ph được ly hôn với chị L, giao hai con chung cho anh Ph nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L. Áp dụng điều 147 BLTTDS, buộc anh Ph phải chịu án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Tranh chấp giữa anh Sầm Văn Ph và chị Phan Thị L là “Ly hôn”. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu theo quy định tại khoản 1 điều 28 và điểm a khoản 1 điều 35 BLTTDS.

[1.2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Sầm Văn Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Chị Phan Thị L không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa án. Đây là lần thứ hai Tòa án mở phiên tòa và triệu tập họp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Xét thấy, bị đơn không có yêu cầu phản tố. Vì vậy, căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 điều 227 và các khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS, điểm a khoản 2 điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Ph và chị L.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Quan hệ tình cảm:* Hôn nhân giữa anh Sầm Văn Ph và chị Phan Thị L được xác lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình chung sống thì giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn, nay anh Ph nhất quyết ly hôn. Thấy rằng, hôn nhân của anh Ph - chị L không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu của anh Ph, cho anh Sầm Văn Ph được ly hôn với chị Phan Thị L điều này

là phù hợp với thực tế cuộc sống và cũng là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Quan hệ con cái: Vợ chồng có hai người con chung, ngoài ra không ai có con riêng và không nhận nuôi con nuôi. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Ph đề nghị được giao nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Theo lời khai của con chung – cháu Sầm Thảo Nh thì nếu bố mẹ ly hôn có nguyện vọng được ở với bố. Thấy rằng, việc giao con chung chưa thành niên cho ai nuôi sau khi vợ chồng ly hôn là xuất phát từ quyền lợi của người con được nuôi dưỡng trong điều kiện tốt nhất về mọi mặt. Xét thấy, bản thân anh Ph có sức khỏe, có nhận thức và công việc ổn định để nuôi con; bên cạnh đó, chị L hiện không có mặt tại địa phương và không xác định được địa chỉ nơi chị L đang ở và làm việc nên yêu cầu của anh Ph là phù hợp với quy định của pháp luật. Cần chấp nhận yêu cầu của anh Ph, giao con chung cho anh Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phan Thị L.

[2.3] Quan hệ tài sản: Anh Sầm Văn Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản. Vì vậy, nên miễn xét.

[3] Về án phí: Cần buộc anh Sầm Văn Ph phải chịu án phí DSST về ly hôn.
Vì các lý do trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; các điểm a, b khoản 2 Điều 227; các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 147 BLTTDS;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Sầm Văn Ph. Cho anh Sầm Văn Ph được ly hôn với chị Phan Thị L.

2. Về con cái:

- Giao cháu Sầm Thảo Nh, sinh ngày 15/3/2015 và Sầm Tuấn A, sinh ngày 20/9/2017 cho anh Sầm Văn Ph chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành.

- Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phan Thị L.

- Chị Phan Thị L có quyền đi lại, thăm nom và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Sầm Văn Ph phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006365 ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu. Anh Ph đã nộp đủ án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Sầm Văn Ph và chị Phan Thị L có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Quỳnh Châu
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã CT, H. Quỳnh Châu, T. Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hoài Nam